

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN SÔNG HÌNH  
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2023/HS-ST

Ngày: 06/01/2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG HÌNH, TỈNH PHÚ YÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Ka Sô Bách;

*Các Hội thẩm nhân dân:*

+ Ông Ksor Y Thư;

+ Ông Phạm Xuân Lai.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Võ Kim Vinh – Kiểm tra viên chính Tòa án nhân dân huyện Sông Hình, tỉnh Phú Yên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Hình, tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Kim Minh – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 01 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện Sông Hình, tỉnh Phú Yên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 29/2022/TLST- HS ngày 18 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2022/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 12 năm 2022 và Quyết định thay đổi Hội thẩm số: 02/2022/QĐ – TA, ngày 21 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đỗ T, sinh ngày 07 tháng 10 năm 1986; tại: Phú Yên; Nơi cư trú: Khu phố N, thị trấn H, huyện S, tỉnh Phú Yên; Nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ H, sinh năm 1962 (Chết) và bà Phạm Nh, sinh năm 1960; Vợ: Ngô Thị H P, sinh năm: 1993 (Đã ly hôn); Con: 01 người con sinh năm 2012;

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 02/11/2021 bị cáo Đỗ T bị Công an thị trấn Hai Riêng xử phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Bị cáo tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Sông Hình, tỉnh Phú Yên từ ngày 25/7/2022.

Bị cáo bị dẫn giải có mặt tại phiên tòa.

**\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Bà Phạm Nh, sinh năm 1960

Địa chỉ: Khu phố N, thị trấn H, huyện S, tỉnh Phú Yên. Có mặt tại phiên tòa.

2. Chị Đỗ Ngọc C, sinh năm 2001

Địa chỉ: Khu phố N, thị trấn H, huyện S, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt tại phiên tòa.

3. Anh Đỗ Kim Th, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện S, tỉnh Phú Yên. Có mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 40 phút ngày 25/7/2022, Đỗ T điều khiển chiếc xe mô tô biển kiểm soát 78M1 – 039.16 do bà Phạm Nh là chủ sở hữu đang lưu hành trên đường Quốc lộ 19C theo hướng từ thị trấn Hai Riêng đi xã Đức Bình Tây, huyện Sông Hinh đến đoạn đường thuộc thôn An Hòa, xã Đức Bình Tây thì bị Công an huyện Sông Hinh kiểm tra phát hiện và thu giữ 03 bì ni long trong xe và trong pin điện thoại di động của T. Tiến hành khám xét chỗ ở của T cơ quan chức năng phát hiện và thu giữ tại phòng ngủ của T một số hạt thực vật khô được gói bằng giấy và 01 cái nỏ thủy tinh chứa nước gắn với ống nhựa.

#### *Quá trình điều tra xác định:*

Với mục đích mua ma túy về sử dụng, nên khoảng giữa tháng 7/2022 Đỗ T đón xe khách vào ngã ba huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai mua 03 bì ma túy với giá 500.000 đồng của một người không rõ lai lịch đem về nhà mẹ tại khu phố N, thị trấn H, huyện S, Phú Yên cất giấu. Sau đó T lấy một ít ma túy ra sử dụng. Chiều tối ngày 25/7/2022 T lấy 01 bì ni long chứa ma túy giấu vào cổ xe mô tô biển kiểm soát 78M1-039.16, 02 bì ni long chứa ma túy T cất bên trong cục pin điện thoại NOKIA mang theo trong người rồi điều khiển chiếc xe mô tô biển kiểm soát 78M1-039.16 từ nhà mẹ tại khu phố N, thị trấn H, huyện S, tỉnh Phú Yên đi xuống xã Đức Bình Tây đến khu thôn Hòa An, Đức Bình Tây thì bị bắt quả tang.

Ngoài hành vi phạm tội bị bắt quả tang, T còn khai nhận: Năm 2020 T có mua 01 bì cây cần sa và tháng 6 năm 2022 có mua 500.000 đồng ma túy tại tỉnh Đồng Nai về sử dụng nhưng đều không xác định được khối lượng và không xác định được người bán.

Kết luận giám định số 293/KL-KTHS ngày 29/7/2022 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Phú Yên kết luận: Tinh thể màu trắng trong bì ni long ký hiệu A1=0,130g và tinh thể màu trắng trong 02 bì ni long ký hiệu A2.1=0,330g, A2.2 = 0,181g đều là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng tổng cộng A2=0,511g; Hạt khô trong bì ni long ký hiệu A3=0,990g (có khối lượng 0,990g) là cần sa; Chất lỏng trong bình thủy tinh có thể tích A4=47 ml có chất ma túy loại Methamphetamine.

Kết quả xét nghiệm ngày 26/7/2022 của trung tâm y tế huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên kết luận: Đỗ T dương tính với Methamphetamine.

#### **Vật chứng vụ án:**

- 03 túi nilong đựng ma túy loại Methamphetamine; 01 bì nilong đựng ma túy loại Cần sa còn lại sau giám định ;
- 01 chai nhựa 20 ml chất lỏng còn lại sau giám định;

- 02 điện thoại di động hiệu NOKIA đã bị hỏng và hiệu VIVO;
- 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 78M1- 039.16;
- 01 cái nỏ bằng thủy tinh có gắn ống nhựa;
- 1.400.000 đồng đã gửi vào tài khoản tại kho bạc Nhà nước của Công an huyện Sông Hình, tỉnh Phú Yên;
- 01 Giấy chứng minh nhân dân và 01 giấy phép lái xe mang tên Đỗ T;
- 01 Giấy chứng minh nhân dân và 01 phép lái xe mang tên Phạm Tr;
- 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc xe máy và Giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 78M1- 039.16 mang tên Đỗ H ;
- 01 bình xịt hơi cay;
- 01 cây gậy Patoong bằng kim loại;
- 01 cái kéo bằng kim loại màu trắng;
- 05 que ga và 01 ống nhựa.

***Quá trình điều tra và tại phiên tòa:***

***Bị cáo Đỗ T khai nhận:***

Bị cáo Đỗ T khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Bị cáo T là người dương tính với Methamphetamine (ma Túy), tháng 7/2022 bị cáo mua 03 bì ma túy trị giá 500.000 đồng tại tỉnh Đồng Nai về nhà mẹ tại khu phố N, thị trấn H, huyện S, tỉnh Phú Yên cất giữ. Vào chiều tối ngày 25/7/2022 Đỗ T lấy 01 bì ma túy cất giấu trong cốp xe mô tô biển kiểm soát 78M1 – 039.16, 02 bì ma túy còn lại T nhét vào bên trong cục pin điện thoại di động bỏ vào túi quần rồi bị cáo điều khiển chiếc xe mô tô biển kiểm soát 78M1 – 039.16 đi đến thôn Hòa An, Đức Bình Tây thì bị phát hiện; Số hạt cần sa tại phòng ngủ là do bị cáo mua tại Đồng Nai về sử dụng còn lại. Bị cáo biết tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

***\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

***-Bà Phạm Nh trình bày:***

Bà Phạm Nh là mẹ của bị cáo T, chiếc xe mô tô biển kiểm soát 78M1 – 039.16 là của vợ chồng bà Nh do chồng bà Nh tên Đỗ H đứng tên chủ sở hữu, bị cáo T lấy chiếc xe đi bà Nh không biết và cũng không biết bị cáo T sử dụng ma túy.

***-Chị Đỗ Ngọc C trình bày tại hồ sơ:***

Chị C là em ruột của bị cáo T, đôi lúc chị C có cho bị cáo T vài trăm nghìn để tiêu xài cá nhân, chị C không biết bị cáo T sử dụng ma túy.

***-Anh Đỗ Kim Th trình bày:***

Cha của Th là anh ruột cha của bị cáo T, ngày 25/7/2022 Th không liên lạc với bị cáo T và cũng không biết bị cáo T sử dụng ma túy.

**Tại phiên tòa Kiểm sát viên phát biểu quan điểm giữ nguyên cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:**

- Tuyên bố bị cáo **Đỗ T** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1, 2 Điều 51 BLHS. Xử phạt bị cáo **Đỗ T** mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam là ngày 25/7/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo T.

**-Về xử lý vật chứng:**

Xét chiếc xe mô tô biển kiểm soát 78M1- 039.16 là tài sản hợp pháp của vợ chồng bà Nh và bà Nh không biết việc bị cáo T lấy xe đi, nên áp dụng Điều 47,48 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

**Tuyên trả:**

- Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 78M1- 039.1601 cùng giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc xe máy và giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 78M1-039.16 mang tên Đỗ H cho bà Phạm Nh

- 1.400.000 đồng đã gửi vào tài khoản tại kho bạc Nhà nước của Công an huyện Sông Hình, tỉnh Phú Yên cho bị cáo Đỗ T vì không sử dụng vào việc phạm tội.

- 01 Giấy Chứng minh nhân dân và giấy phép lái xe mang tên Đỗ T cho bị cáo Đỗ T vì là giấy tờ tùy thân của bị cáo T.

Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị HĐXX tuyên tịch thu tiêu hủy:

- 03 túi nilong đựng ma túy loại Methamphetamine; 01 bì nilong đựng ma túy loại Cần sa còn lại sau giám định vì vật cấm lưu hành.(đã được niêm phong);

- 01 chai nhựa 20 ml chất lỏng còn lại sau giám định (đã được niêm phong);

- 01 điện thoại di động hiệu NOKIA đã bị hỏng vì vật sử dụng vào việc phạm tội;

- 01 cái nỏ bằng thủy tinh có gắn ống nhựa;

- 01 Giấy chứng minh nhân dân và 01 phép lái xe mang tên Phạm Tr vì không còn giá trị sử dụng;

- 01 bình xịt hơi cay;

- 01 cây gậy Patoong bằng kim loại;

- 01 cái kéo bằng kim loại màu trắng;

- 05 quẹt ga và 01 ống nhựa

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại hiệu VIVO vì bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

**-Về án phí:** Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

### **[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng:**

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Hinh, Điều tra viên, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Hinh trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử của Thẩm phán, HĐXX và thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

### **[2] Về tội danh và hình phạt:**

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với lời trình của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án, nên HĐXX có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng tháng 7/2022 bị cáo T đi mua 03 gói ma túy tại Tỉnh Đồng Nai về nhà mẹ tại khu phố N, thị trấn H, huyện S cất giấu. Khoảng 20 giờ 40 phút ngày 25/7/2022 bị cáo T lái xe mô tô biển kiểm soát 78M1- 039.16 từ nhà mẹ ở khu phố N, thị trấn H, huyện S, tỉnh Phú Yên mang theo 03 bì ni long bên trong chứa ma túy loại Methamphetamine có trọng lượng 0,641g đi trên Quốc lộ 19C theo hướng thị trấn Hai Riêng đi xã Đức bình tây đến thôn An Hòa, xã Đức Bình Tây thì bị phát hiện bắt quả tang. Khám xét tại phòng ngủ của bị cáo T phát hiện 0,994g hạt cần sa.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Hinh truy tố và đề nghị HĐXX tuyên xử bị cáo Đỗ T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

*Khoản 1 Điều 249 BLHS quy định:*

*1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*a....*

*c. Heroine, cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam. Nên bị cáo Đỗ T đã phạm tội “*

Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Đỗ T có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và phải bị nghiêm trị, nhưng bị cáo vẫn thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương và là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác, nên cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự nhằm mục đích răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

#### **Xét hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo HĐXX nhận thấy:**

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội. Nguyên nhân, động cơ dẫn đến việc phạm tội là do bị cáo thiếu rèn luyện, tu dưỡng nên đã nghiện ma túy, bị cáo đã nhiều lần mua chất ma túy về nhà cất giấu. Bị cáo T tuy đã có một tiền sự là ngày 02/11/2021 bị Công an thị trấn Hai Riêng xử phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vừa chấp hành xong, nhưng bị cáo vẫn không chịu cải tạo và sửa đổi bản thân, nên cần thiết phải cách ly bị cáo một thời gian để bị cáo có đủ thời gian cải tạo và rèn luyện bản thân.

Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thật thà khai báo, có ông nội (là ông Phạm N) là chiến sỹ cách mạng bị địch bắt tù đầy, được Thủ tướng Chính Phủ tặng kỷ niệm chương, nên HĐXX áp dụng điểm s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ cho bị cáo khi lượng hình, để bị cáo thấy được sự nghiêm minh của pháp luật và chính sách khoan hồng của Nhà nước mà an tâm cải tạo trở thành người có ích cho xã hội.

Đối với việc bị cáo sử dụng chiếc xe mô tô biển kiểm soát 78M1-039.16 và sử dụng, cất giấu chất ma túy tại nhà bà Phạm Nh và việc chị Đỗ Ngọc C đưa tiền cho bị cáo, bà Nh, chị C và anh Th không biết bị cáo cất giấu, sử dụng chất ma túy, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Hinh không xem xét trách nhiệm hình sự là có căn cứ đúng pháp luật

#### **[4] Về xử lý vật chứng:**

Xét số tiền 1.400.000 đồng Cơ quan cảnh sát đã thu giữ của bị cáo là tiền do bị cáo thu nhập hợp pháp tích lũy được và chiếc xe mô tô biển 78M1- 039.16 là tài sản hợp pháp của bà Nh, bị cáo lấy chiếc xe sử dụng bà Nh không biết, bà Nh có yêu cầu nhận lại chiếc xe để sử dụng, nên áp dụng Điều 48 BLHS tuyên giao trả lại :

-Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 78M1- 039.16 cho bà Nh;

-Số tiền 1.400.000 đồng cho bị cáo T vì bị cáo không sử dụng số tiền này vào việc phạm tội;

- 01 Giấy chứng minh nhân dân và 01 giấy phép lái xe mang tên Đỗ T cho bị cáo T vì là giấy tờ tùy thân của bị cáo còn giá trị sử dụng.

Vì công cụ phạm tội không có giá trị dụng, nên HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy:

- 03 túi nilong đựng ma túy loại Methamphetamine; 01 bì nilong đựng ma túy loại Cần sa còn lại sau giám định;
- 01 chai nhựa 20 ml chất lỏng còn lại sau giám định;
- 02 điện thoại di động hiệu NOKIA đã bị hỏng;
- 01 cái nỏ bằng thủy tinh có gắn ống nhựa;
- 01 giấy chứng minh nhân dân và 01 phép lái xe mang tên Phạm Tr;
- 01 bình xịt hơi cay;
- 01 cây gậy Patoong bằng kim loại;
- 01 cái kéo bằng kim loại màu trắng;
- 05 quẹt ga và 01 ống nhựa.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu VIVO vì bị cáo sử dụng vào việc phạm tội;

**[5] Về án phí:**

Bị cáo Đỗ T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**[1]Về tội danh:**

Tuyên bố bị cáo Đỗ T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

**[2]Các điều luật áp dụng và hình phạt:**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm a khoản 1, 2 Điều 51; Điều 47, 48 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo **Đỗ T** 02 (hai ) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam là ngày 25/7/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Đỗ T.

**[4]Về xử lý vật chứng:**

**Tuyên:**

**- Giao trả lại:**

1/ 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 78M1- 039.16 do ông Đỗ H đứng tên cho bà Phạm Nh là chủ sở hữu hợp pháp;

- 2/ Trả số tiền 1.400.000 đồng cho bị cáo Đỗ T.  
3/ 01 Giấy chứng minh nhân dân và 01 giấy phép lái xe mang tên Đỗ T cho bị cáo Đỗ T;

**Tịch thu tiêu hủy:**

- 1/ 03 túi nilong đựng ma túy loại Methamphetamine; 01 bì nilong đựng ma túy loại Cần sa còn lại sau giám định;  
2/ 01 chai nhựa 20 ml chất lỏng còn lại sau giám định;  
3/ 01 điện thoại di động hiệu NOKIA đã bị hỏng ;  
4/ 01 cái nỏ bằng thủy tinh có gắn ống nhựa;  
5/ 01 giấy chứng minh nhân dân và 01 phép lái xe mang tên Phạm Tr;  
6/ 01 bình xịt hơi cay;  
7/ 01 cây gậy Patoong bằng kim loại;  
8/ 01 cái kéo bằng kim loại màu trắng;  
9/ 05 quẹt ga, 01 ống nhựa.

**Tịch thu sung công quỹ Nhà nước:** 01 điện thoại di động hiệu VIVO vì tài sản sử dụng vào việc phạm tội còn giá trị sử dụng.

Tất cả đều có đặc điểm như biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ của Công an huyện Sông Hình, tỉnh Phú Yên lập ngày 29/9/2022.

**[5] Về án phí:**

Bị cáo Đỗ T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**[6] Về quyền kháng cáo:**

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết bản án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- VKSND H.Sông Hình;
- Công an H.Sông Hình;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND xã thị trấn Hai Riêng, Sông Hình;
- Lưu: Hồ sơ, VPTA.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Ka Sô Bách***



